

## **KẾ HOẠCH**

### **Đảm bảo an toàn thực phẩm phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024**

Thực hiện Kế hoạch số 1540/KH-BCĐTU'ATTP ngày 13/12/2023 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm. Để đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân 2024 (sau đây gọi tắt là Tết và Lễ hội Xuân 2024) phục vụ Nhân dân đón Tết, vui Xuân an toàn, bảo đảm sức khỏe, đồng thời ổn định sản xuất, kinh doanh, phát triển và cạnh tranh lành mạnh của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, xuất nhập khẩu thực phẩm, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm phục vụ Tết và Lễ hội Xuân 2024 trên địa bàn tỉnh như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Tăng cường kiểm tra kiểm soát an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu và sử dụng thực phẩm nhằm đảm bảo tốt công tác phòng, chống ngộ độc thực phẩm, hạn chế tối đa các vụ ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết và Lễ hội Xuân 2024.

- Nâng cao trách nhiệm trong công tác chỉ đạo quản lý an toàn thực phẩm của các cấp, các ngành; triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết và Lễ hội Xuân 2024 từ tỉnh đến huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn. Đánh giá thực trạng việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm phục vụ Tết và Lễ hội Xuân 2024.

##### **2. Yêu cầu**

- Công tác kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết, Lễ hội và có yếu tố nguy cơ cao, các làng nghề chế biến thực phẩm, các cơ sở kinh doanh tại các chợ và siêu thị, thanh kiểm tra liên ngành từ cấp tỉnh đến cấp xã, phường, thị trấn. Kịp thời phát hiện,

ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn thực phẩm theo đúng quy định pháp luật. Kiểm tra đúng tiến độ, báo cáo đúng thời gian, theo sự chỉ đạo thống nhất của Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục các kiến thức, quy định pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông phổ biến các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm cũng như các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng đến người dân.

## **II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI**

### **1. Thời gian**

Từ ngày 25/12/2023 đến hết ngày 20/3/2024.

### **2. Phạm vi**

Trên địa bàn toàn tỉnh.

## **III. NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG**

### **1. Hoạt động truyền thông**

- Tăng cường công tác truyền thông, phổ biến Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm An toàn thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, bảo vệ quyền lợi và sức khỏe người tiêu dùng trong dịp Tết và Lễ hội Xuân 2024.

- Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo, đài đưa tin, phóng sự về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và người tiêu dùng. Các xã, phường, thị trấn tăng cường công tác truyền thông về an toàn thực phẩm trên hệ thống thông tin tuyên truyền của địa phương.

- Tập trung tuyên truyền nâng cao kiến thức, thái độ, thực hành về vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp Tết, Lễ hội; nâng cao vai trò, trách nhiệm của UBND các cấp, của người quản lý, của người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng trong việc bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm theo quy định; tuyên truyền trong việc sử dụng phòng ngừa ngộ độc rượu, các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm trong dịp Tết và mùa Lễ hội.

- Nội dung tuyên truyền: chi tiết tại Phụ lục I kèm theo.

## **2. Hoạt động kiểm tra liên ngành**

- Cấp tỉnh: Tổ chức 03 đoàn kiểm tra liên ngành, tiến hành kiểm tra tại 06 huyện, thành phố.

- Cấp huyện, thành phố: thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm kiểm tra việc thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm phục vụ Tết và Lễ hội Xuân 2024 tại các xã, phường, thị trấn; kiểm tra Lễ hội, các cơ sở dịch vụ, cơ sở sản xuất hộ gia đình, đại lý kinh doanh thực phẩm... đã được phân cấp quản lý trên địa bàn.

- Cấp xã, phường, thị trấn: tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm kiểm tra tại các Lễ hội, cơ sở phục vụ, dịch vụ, cơ sở bán lẻ,... chợ và thức ăn đường phố trên địa bàn theo phân cấp.

Yêu cầu thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành đảm bảo đúng thành phần, tổ chức triển khai thực hiện hiệu lực, hiệu quả; phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên trong đoàn; chuẩn bị đầy đủ các văn bản pháp lý liên quan khi thực hiện kiểm tra, kết hợp lấy mẫu xét nghiệm theo quy định.

Chi tiết hướng dẫn triển khai tại Phụ lục II kèm theo.

## **3. Chế độ báo cáo**

Kết thúc đợt triển khai, Ban Chỉ đạo liên ngành các huyện, thành phố và các ngành tổng hợp số liệu kết quả thực hiện báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh (mẫu báo cáo tại phụ lục III), cụ thể như sau:

- Báo cáo nhanh trước Tết (mẫu 2): trước ngày 16/01/2024
- Báo cáo sau Tết (mẫu 1, 2): trước ngày 16/02/2024
- Báo cáo tổng hợp (mẫu 1, 2): trước ngày 20/3/2024

Các báo cáo gửi về Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh, Địa chỉ: Số 1 Trần Đăng Ninh - TP Nam Định, Email: [attpnamdinh@gmail.com](mailto:attpnamdinh@gmail.com) để tổng hợp.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện từ ngân sách Nhà nước và các nguồn hợp pháp khác.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Y tế**

- Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh tham mưu, xây dựng Kế hoạch, triển khai đảm bảo an toàn thực phẩm phục vụ Tết và Lễ hội Xuân năm 2024 trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Tổ chức các hoạt động kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, đặc biệt chú trọng kiểm tra nội dung: vệ sinh cơ sở, vệ sinh dụng cụ, vệ sinh cá nhân; nguồn gốc nguyên liệu đưa vào sản xuất, chất lượng sản phẩm.

- Tăng cường các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm tại các địa điểm tổ chức các hoạt động đón Tết và Lễ hội Xuân 2024.

- Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Nam Định tuyên truyền các biện pháp đảm bảo an toàn thực phẩm, công khai các cơ sở vi phạm về đảm bảo an toàn thực phẩm trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

- Chuẩn bị sẵn sàng đảm bảo chuyên môn, trang thiết bị, thuốc và hóa chất để kịp thời đáp ứng khi có sự cố về an toàn thực phẩm xảy ra.

- Tổng hợp kết quả báo cáo theo quy định.

## **2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện đối với lĩnh vực thuộc ngành nông nghiệp quản lý.

- Tổ chức hoạt động kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành. Phối hợp các sở, ngành, UBND các cấp trong công tác kiểm tra.

- Tăng cường kiểm tra việc kinh doanh, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật lưu thông trên địa bàn tỉnh (chợ, siêu thị, cơ sở chế biến, giết mổ).

- Tăng cường kiểm tra rau quả lưu thông trên địa bàn tỉnh, đặc biệt các chợ, siêu thị, cơ sở sản xuất, cửa hàng kinh doanh rau an toàn. Tổ chức lấy mẫu rau, quả kiểm nghiệm hóa chất bảo vệ thực vật.

- Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Nam Định tuyên truyền các biện pháp đảm bảo an toàn thực phẩm, công bố thông tin các cơ sở vi phạm quy định về an toàn thực phẩm trên các phương tiện truyền thông.

## **3. Sở Công Thương**

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện đối với lĩnh vực thuộc ngành công thương quản lý.

- Tổ chức các hoạt động kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ của ngành. Cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành. Phối hợp các sở, ngành, UBND các cấp trong công tác kiểm tra.

- Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Nam Định tuyên truyền các biện pháp đảm bảo an toàn thực phẩm, công khai các cơ sở vi phạm về đảm bảo an toàn thực phẩm trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

#### **4. Công an tỉnh**

- Phối hợp với các ngành chức năng chủ động phát hiện, điều tra xử lý các vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các loại thực phẩm lưu thông trên địa bàn tỉnh. Phát hiện, điều tra xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về an toàn thực phẩm. Cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành.

- Thực hiện các kế hoạch, chuyên đề công tác và phối hợp với các sở ngành, UBND các cấp trong công tác kiểm tra an toàn thực phẩm, an ninh trật tự, an toàn giao thông, lấn chiếm lòng đường vỉa hè gây mất mỹ quan trên địa bàn tỉnh.

#### **5. Sở Thông tin và Truyền thông**

Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Nam Định, các đơn vị liên quan tăng cường đưa các tin bài mang tính cập nhật về hoạt động an toàn thực phẩm, thông báo kết quả kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm, các cơ sở vi phạm quy định an toàn thực phẩm, tin bài cảnh báo mất an toàn cho cộng đồng.

#### **6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Theo chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp với các ngành liên quan, kiểm tra việc chấp hành quy định về quảng cáo thực phẩm; phối hợp trong quản lý an toàn thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh lưu trú, các khu, điểm du lịch; cơ sở ăn uống tại các khách sạn, Lễ hội trên địa bàn tỉnh.

#### **7. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với ngành Y tế tăng cường kiểm tra công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể, căng tin tại các trường học.

#### **8. Sở Khoa học và Công nghệ**

Chỉ đạo công tác kiểm tra giám sát bảo đảm quy chuẩn chất lượng sản phẩm thực phẩm đúng quy định hiện hành.

### **9. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh**

- Tăng cường thông tin tuyên truyền phổ biến kiến thức, quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm tại bếp ăn tập thể của doanh nghiệp; yêu cầu các doanh nghiệp chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn thực phẩm cho người lao động.

- Phối hợp với ngành Y tế tổ chức kiểm tra an toàn thực phẩm tại các bếp ăn doanh nghiệp, kiên quyết xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm để đảm bảo an toàn, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm cho người lao động.

### **10. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Phối hợp, tham mưu bố trí kinh phí, hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định pháp luật.

### **11. Đề nghị Cục Quản lý thị trường Nam Định**

Tổ chức các hoạt động thanh tra, kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, kiểm tra, kiểm soát thị trường chú trọng nguồn gốc, chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường, nhãn mác sản phẩm. Cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành của tỉnh.

### **12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể của tỉnh**

Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ tăng cường phối hợp công tác kiểm tra, tuyên truyền bảo đảm an toàn thực phẩm, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt công tác bảo đảm an toàn thực phẩm. Tham gia giám sát cộng đồng, phát hiện, thông báo cho cơ quan chức năng các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh hàng thực phẩm kém chất lượng, không đảm bảo an toàn thực phẩm để có biện pháp xử lý kịp thời.

### **13. UBND các huyện, thành phố**

- Xây dựng Kế hoạch, triển khai các nội dung công tác đảm bảo an toàn thực phẩm phục vụ Tết và Lễ hội Xuân 2024.

- Chỉ đạo tuyên xã, phường, thị trấn xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung đảm bảo an toàn thực phẩm theo phân cấp.

- Đẩy mạnh công tác quản lý, kiểm tra giám sát theo phân cấp, kiên quyết xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra trên địa bàn.
- Thực hiện chế độ báo cáo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024 của UBND tỉnh. Yêu cầu các đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Y tế;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đ/c Chủ tịch, các đ/c PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý thị trường Nam Định;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Thành viên BCD liên ngành VSATTP tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VP1, VP2, VP3, VP6, VP7. *HL*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*HL*  
**Trần Lê Đoài**

**Phụ lục I**  
**HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN BẢO ĐẢM**  
**AN TOÀN THỰC PHẨM DỊP TẾT VÀ LỄ HỘI XUÂN 2024**  
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 12 năm 2023  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)

**I. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG**

1. Người nội trợ, người trực tiếp chọn mua, chế biến thực phẩm cho gia đình
2. Người tiêu dùng thực phẩm
3. Người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm
4. Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

**II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG**

**1. Tuyên truyền trước Tết**

**1.1. Đối với chính quyền các cấp, các nhà quản lý**

- Phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm dịp Tết và Lễ hội Xuân 2024

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, đặc biệt chú ý một số văn bản:

+ Luật số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

+ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

+ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

+ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;



+ Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

### 1.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Tuyên truyền hướng dẫn các điều kiện bảo quản, kinh doanh các sản phẩm truyền thống.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu. Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Công Thương.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

### 1.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm

- Hướng dẫn cách chọn mua thực phẩm ; cách chế biến thực phẩm an toàn.

- Không mua thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh không đảm bảo an toàn; không mua sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên mua, tích trữ quá nhiều thực phẩm trong ngày tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

## **2. Tuyên truyền trong Tết**

2.1. Đối với chính quyền các cấp, các nhà quản lý : đưa tin kịp thời về các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn.

2.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tuyên truyền các Nghị định: Số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018; Số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021; Số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 ; Số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 ; Số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

2.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, cách bảo quản giò, chả, canh măng, bánh chưng trong ngày tết...

- Không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không chế biến quá nhiều thực phẩm, thức ăn trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

- Khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm theo quy định.

## **3. Tuyên truyền sau Tết và mùa Lễ hội**

3.1. Đối với chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.

- Vai trò trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, tại Lễ hội.

- Bảo đảm an toàn thực phẩm tại trên toàn tỉnh. Công khai các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

3.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, lĩnh vực an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến: Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 17/9/2017; Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018; Nghị định 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020; Chỉ thị số 13/CT-BCT ngày 30/10/2023 của Bộ Công Thương.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương.

- Công khai các cơ sở, cá nhân bị xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

### 3.3. Đối với người tiêu dùng

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn và các mối nguy về an toàn thực phẩm...

- Không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Phòng ngừa ngộ độc rượu trong mùa lễ hội.

## III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- Kênh truyền thông đại chúng: Huy động đài phát thanh, truyền hình, báo chí dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở xã, phường, khu phố để tập trung chuyên tải thông điệp “Bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2023”. Viết bài phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm Tết, Lễ hội. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về an toàn thực phẩm, phổ biến các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi các nội dung của Luật.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, biên phòng, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận tổ quốc, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần

chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm... Ngoài ra, đưa vào thảo luận và có nghị quyết về đảm bảo an toàn thực phẩm trong các đợt sinh hoạt của các cấp ủy đảng.

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng rôn, khẩu hiệu, triển lãm, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”.

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền đảm bảo an toàn thực phẩm dịp Tết và Lễ hội Xuân 2024.

#### **IV. KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN**

1. Vì sức khỏe cộng đồng, hãy sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thực phẩm chất lượng, an toàn;
2. Không sử dụng thực phẩm ôi thiu, mốc hỏng; không rõ nguồn gốc, xuất xứ;
3. Vì quyền lợi người tiêu dùng, hãy đấu tranh với các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm;
4. Không lạm dụng rượu, bia để Tết Giáp Thìn trọn niềm vui;
5. Không uống rượu khi không biết rõ nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm;
6. Đảm bảo an toàn thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng đa dạng để tăng cường sức khỏe./.

**Phụ lục II**  
**HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI KIỂM TRA LIÊN NGÀNH AN TOÀN**  
**THỰC PHẨM TRONG DỊP TẾT VÀ LỄ HỘI XUÂN 2024**  
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 12 năm 2023  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

- Kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm dịp Tết Dương lịch, trước, trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân 2024, đặc biệt là các sản phẩm/nhóm sản phẩm sử dụng nhiều trong dịp Tết và các Lễ hội và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm, kiểm soát không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, nhất là ngộ độc tập thể, ngộ độc rượu.

- Đánh giá công tác quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm của các cấp, các ngành theo Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020.

- Đánh giá việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; kiểm soát và xử lý nghiêm hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

**2. Yêu cầu:**

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các mặt hàng được sử dụng nhiều trong dịp Tết và Lễ hội như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, nước giải khát, bánh, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Chú trọng kiểm soát đầu mối sản xuất, nhập khẩu, chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ truyền thống, cơ sở giết mổ, vận chuyển thực phẩm; đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về ATTP, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm ATTP.

- Triển khai kiểm tra trước, trong, sau Tết và mùa Lễ hội Xuân 2024, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA**

### **1. Đối tượng kiểm tra**

1.1. Đối tượng kiểm tra là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Giáp Thìn và các Lễ hội và các cơ sở dịch vụ ăn uống. Trong đó, các đoàn của tỉnh tập trung kiểm tra những cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm với số lượng lớn, các chợ đầu mối, siêu thị, trung tâm thương mại. Đối với các cơ sở thực phẩm vừa và nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống chủ yếu do các đoàn của cấp huyện và cấp xã thực hiện kiểm tra.

1.2. Đối với công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm: trong quá trình kiểm tra các đoàn kiểm tra của tuyến trên sẽ làm việc với Ban Chỉ đạo liên ngành của tuyến dưới để nắm bắt tình hình công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết và Lễ hội Xuân 2024 tại địa phương; việc triển khai các biện pháp quản lý an toàn thực phẩm và triển khai công tác kiểm tra.

### **2. Nội dung kiểm tra**

#### **2.1. Đối với các Ban Chỉ đạo và cơ quan quản lý Nhà nước**

- Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành các cấp.
- Công tác chỉ đạo, xây dựng kế hoạch và triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết và Lễ hội Xuân 2024.
- Việc triển khai các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm tại địa phương. Đánh giá công tác quản lý đối với các sản phẩm, nhóm sản phẩm và trách nhiệm quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm quy định tại Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ. Quy định phân công, phân cấp quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm của UBND tỉnh.
- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.
- Hoạt động của các mô hình điểm an toàn thực phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn theo điều kiện đặc thù của từng địa phương.

2.2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm; chú trọng kiểm tra về điều kiện của cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm; điều kiện an toàn thực phẩm của cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; chất lượng, an toàn của sản phẩm thực phẩm; nguồn gốc, xuất xứ; đăng ký bản công bố/tự công bố sản phẩm; ghi nhãn; quảng cáo; lấy mẫu kiểm nghiệm...

### **III. XỬ LÝ VI PHẠM**

#### **1. Các căn cứ để xử lý vi phạm**

- Luật An toàn thực phẩm số 2010;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;
- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP; Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;
- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;
- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành

chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 về kinh doanh rượu;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP;

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP;



- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Thông tư 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường; Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28/9/2017;

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;

- Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;

- Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định

thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (sửa đổi một số điều của Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT; Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT);

- Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30/6/2021 của Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định Danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

## **2. Thực hiện xử lý vi phạm**

- Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để các sản phẩm không bảo đảm an toàn, không rõ nguồn gốc, vi phạm về ghi nhãn hoặc có các vi phạm khác về an toàn thực phẩm lưu thông trên thị trường; ngăn chặn hành vi quảng cáo thực phẩm vi phạm; không để các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố không bảo đảm an toàn thực phẩm tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả.

- Trong quá trình kiểm tra, xử lý các vi phạm, khi cần thiết các đoàn của tuyến trên có thể chuyển hồ sơ vi phạm cho cơ quan chức năng của địa phương nơi có cơ sở được kiểm tra để xử lý theo quy định.

## **V. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

### **1. Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành**

1.1 Cấp tỉnh: Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương chủ trì, theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thành lập 03 đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra tại 06 huyện, thành phố.

**Đoàn số 1:** Do Sở Y tế chủ trì, thành viên đoàn gồm: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Thanh tra Sở Y tế, Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Phòng Cảnh

sát kinh tế - Công an tỉnh, mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tham gia. Địa bàn kiểm tra gồm: thành phố Nam Định, huyện Mỹ Lộc.

**Đoàn số 2:** Do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, thành viên đoàn gồm: Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Cục Quản lý thị trường, Phòng Cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh, mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tham gia. Địa bàn kiểm tra gồm: huyện Nam Trực, huyện Nghĩa Hưng.

**Đoàn số 3:** Do Sở Công Thương chủ trì, thành viên đoàn gồm: Phòng Kỹ thuật An toàn môi trường Sở Công Thương, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Phòng Cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh, Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng, mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tham gia. Địa bàn kiểm tra gồm: huyện Trực Ninh, huyện Hải Hậu.

1.2. Cấp địa phương: căn cứ kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm dịp Tết và Lễ hội Xuân năm 2024 và các văn bản hướng dẫn:

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra trong dịp Tết và Lễ hội Xuân 2024 trình Chủ tịch UBND cùng cấp phê duyệt và triển khai thực hiện.
- Chuẩn bị nội dung báo cáo của địa phương với các đoàn của tỉnh.
- Tổ chức các đoàn kiểm tra về an toàn thực phẩm trong dịp Tết và Lễ hội Xuân 2024; phối hợp với các đoàn liên ngành của tỉnh kiểm tra, xử lý vi phạm về đảm bảo an toàn thực phẩm.

## **2. Lấy mẫu kiểm nghiệm**

- Tại tuyến tỉnh: việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế tại cơ sở được kiểm tra. (Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm cử cán bộ lấy mẫu cho các đoàn khi cần). Kinh phí phục vụ lấy mẫu và kiểm nghiệm mẫu từ ngân sách của tỉnh cấp cho các ngành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác

- Tại các địa phương: tùy theo tình hình thực tế, Trưởng đoàn quyết định cụ thể việc lấy mẫu và kiểm nghiệm mẫu phục vụ công tác kiểm tra.

## **3. Tiến trình thực hiện**

- Trước ngày 27/12/2023: Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp xây dựng kế hoạch và thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành.

- Từ ngày 27/12/2023 các đoàn kiểm tra liên ngành các cấp tiến hành kiểm tra tại địa bàn được phân công, quản lý.

## **VI. BẢO ĐẢM KINH PHÍ**

### **1. Kinh phí**

Công tác phí của các thành viên đoàn kiểm tra do cơ quan cử cán bộ tham gia tự bảo đảm theo quy định hiện hành của nhà nước.

### **2. Phương tiện đi lại:**

Trưởng đoàn thuộc cơ quan nào thì sử dụng phương tiện của cơ quan đó để đảm bảo cho đoàn kiểm tra đi lại trong khu vực tỉnh, huyện mà đoàn được giao nhiệm vụ kiểm tra./.

**Phụ lục III**  
**BIỂU MẪU BÁO CÁO**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 12 năm 2023  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)

Mẫu 1

.....(tên cơ quan chủ quản)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

.....(tên cơ quan báo cáo)

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../BC - ... (chữ viết tắt tên CQ báo cáo)

..... Ngày tháng năm 202...

**BÁO CÁO**

**Triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm  
Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024**

Kính gửi: Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh

**I. Công tác chỉ đạo:**

Xây dựng Kế hoạch và công văn chỉ đạo triển khai tới các đơn vị tuyến dưới (nêu cụ thể)

**II. Các hoạt động đã triển khai:**

**1. Các hoạt động truyền thông được triển khai:**

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự/phạm vi bao phủ.
1	Họp cộng tác viên báo chí		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh: tỉnh		
	Phát thanh: huyện		
	Phát thanh: xã/phường		
	Phát thanh: thôn/ bản		
6	Truyền hình: tỉnh		
7	Báo viết: tỉnh		
	Báo viết: huyện		
	Bản tin: xã/phường		
8	Sản phẩm truyền thông:		
	- Băng rôn, khẩu hiệu		
	- Tranh áp - phích		
	- Tờ gấp		
	- Băng, đĩa hình		
	- Băng, đĩa âm		
	- Khác ....		
9	Hoạt động khác: hội thi, hội thao tuyên truyền...		

**2. Hoạt động kiểm tra:** theo Mẫu 2**III. Tình hình ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Giáp Thìn**  
(từ ngày 25/01/2024 đến 15/02/2024) và **Lễ hội Xuân:** (từ ngày 16/02/2024 - 10/3/2024)

TT	Chỉ số	Năm 2024 (Từ... đến...)	Số cùng kỳ năm 2023	So sánh
1.	Số vụ (vụ)			
2.	Số mắc (ca)			
3.	Số chết (người)			
4.	Số đi Viện (ca)			
5.	Nguyên nhân (cụ thể)			

Đánh giá: So sánh với tình hình ngộ độc thực phẩm cùng kỳ năm trước; nguyên nhân chủ yếu, giải pháp khắc phục.

**IV. Đánh giá chung:****1. Ưu điểm:**

.....

.....

.....

**2. Hạn chế, tồn tại:**

.....

.....

.....

**3. Kiến nghị:**

.....

.....

.....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)

.....(tên cơ quan chủ quản)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....(tên cơ quan báo cáo)

..... Ngày tháng năm 202...

Số:...../BC - ... (chữ viết tắt tên CQ báo cáo)

**BÁO CÁO****Kết quả kiểm tra trong dịp Tết và Lễ hội Xuân 2024****I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO** (nêu cụ thể)**II. KẾT QUẢ KIỂM TRA TẠI CƠ SỞ THỰC PHẨM***(Không bao gồm các cơ sở do đoàn liên ngành tỉnh thực hiện và báo cáo)***1. Việc tổ chức các đoàn kiểm tra**

Tổng số đoàn kiểm tra:

Trong đó:

1.1 Số đoàn kiểm tra tuyển tỉnh:

1.2 Số đoàn kiểm tra tuyển huyện:

1.3 Số đoàn kiểm tra tuyển xã:

**2. Kết quả kiểm tra:**

Bảng 1: Kết quả kiểm tra

<b>TT</b>	<b>Loại hình cơ sở thực phẩm</b>	<b>Tổng số cơ sở</b>	<b>Số CS được kiểm tra</b>	<b>Số cơ sở đạt</b>	<b>Tỷ lệ % đạt</b>
1					
2					
3					
4	....				
	<b>Tổng số</b>				

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

Số lượng: ..... đoàn

Số cơ sở được kiểm tra: .....

Kết quả chi tiết:

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<i>SX thực phẩm (gồm vừa SX và vừa KD)</i>	<i>KD thực phẩm</i>	<i>KD dịch vụ ăn uống</i>	<i>KD thức ăn đường phổ</i>	<b>Cộng</b>
1	Tổng số cơ sở					
2	Cơ sở được kiểm tra					
	Đạt ( <i>số cơ sở/%</i> )					
	Vi phạm ( <i>số cơ sở/%</i> )					
3	Xử lý vi phạm					
3.1	Phạt tiền:					
	- Số cơ sở:					
	- Tiền phạt (đồng):					
3.2	Xử phạt bổ sung:					
	- Tước quyền sử dụng GCN					
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP					
	+ Tước giấy tiếp nhận đăng ký công bố sản phẩm					
	+ Tước giấy xác nhận nội dung Quảng cáo					
	- Đình chỉ hoạt động;					
	- Tịch thu tang vật...					
3.3	Khắc phục hậu quả ( <i>loại, trọng lượng</i> ):					
	- Buộc thu hồi					
	- Buộc tiêu hủy					
	- Khác (ghi rõ):.....					
4	Xử lý khác					
	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP					
	Chuyển cơ quan điều tra					

Bảng 3: Kết quả kiểm nghiệm mẫu:

<b>TT</b>	<b>Loại xét nghiệm</b>	<b>Kết quả xét nghiệm mẫu</b>		
		<b>Tổng số mẫu</b>	<b>Số mẫu không đạt</b>	<b>Tỷ lệ không đạt</b>
1	Xét nghiệm nhanh			
2	Xét nghiệm tại labo			
	<b>Cộng</b>			

### III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

Đánh giá thuận lợi, khó khăn và phân tích đánh giá kết quả thực hiện trong dịp Tết Nguyên đán năm 2024 so với Tết Nguyên đán năm 2023.

### IV. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ (ghi cụ thể)